

# Bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới



## 1. Bình đẳng giới

giới là việc nam, nữ có vị trí, vai trò ngang nhau, được tạo điều kiện và cơ hội phát huy năng lực của mình cho sự phát triển của cộng đồng, của gia đình và thụ hưởng như nhau về thành quả của sự phát triển đó (theo khoản 3 Điều 5 Luật Bình đẳng giới năm 2006).



(Ảnh minh họa)

## 2. Bình đẳng giới trong lĩnh vực chính trị

**2.1. Một số quy định về bình đẳng giới trong lĩnh vực chính trị** (theo Điều 11 Luật Bình đẳng giới năm 2006):

a) Nam, nữ bình đẳng trong tham gia quản lý nhà nước, tham gia hoạt động xã hội.

b) Nam, nữ bình đẳng trong tham gia xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng hoặc quy định, quy chế của cơ quan, tổ chức.

c) Nam, nữ bình đẳng trong việc tự ứng cử và được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân; tự ứng cử và được giới thiệu ứng cử vào cơ quan lãnh đạo của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp.

d) Nam, nữ bình đẳng về tiêu chuẩn chuyên môn, độ tuổi khi được đề bạt, bổ nhiệm vào cùng vị trí quản lý, lãnh đạo của cơ quan, tổ chức.

**2.2. Các hành vi vi phạm pháp luật về bình đẳng giới trong lĩnh vực chính trị** (theo khoản 1 Điều 40 Luật Bình đẳng giới năm 2006):

a) Cản trở việc nam hoặc nữ tự ứng cử, được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân, vào cơ quan lãnh đạo của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp vì định kiến giới.

b) Không thực hiện hoặc cản trở việc bổ nhiệm nam, nữ vào cương vị quản lý, lãnh đạo hoặc các chức danh chuyên môn vì định kiến giới.

c) Đặt ra và thực hiện quy định có sự phân biệt đối xử về giới trong các hương ước, quy ước của cộng đồng hoặc trong quy định, quy chế của cơ quan, tổ chức.

**2.3. Hành vi vi phạm hành chính về bình đẳng giới trong lĩnh vực chính trị có thể bị phạt đến 40.000.000 đồng. Ngoài ra, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm, tổ chức, cá nhân vi phạm hành chính còn có thể bị áp dụng một hoặc các hình thức xử phạt bổ sung và bị áp dụng một hoặc nhiều biện pháp khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại** (theo Nghị định số 55/2009/NĐ-CP ngày 10/6/2009 của Chính phủ).

**2.4. Các biện pháp thúc đẩy bình đẳng giới trong lĩnh vực chính trị:**

a) Bảo đảm tỷ lệ nữ thích đáng đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân phù hợp với mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới.

b) Bảo đảm tỷ lệ nữ thích đáng trong bổ nhiệm các chức danh trong cơ quan nhà nước phù hợp với mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới.

## 3. Bình đẳng giới trong lĩnh vực gia đình

**3.1. Một số quy định về bình đẳng giới trong lĩnh vực gia đình** (theo Điều 18 Luật Bình đẳng giới năm 2006):

a) Vợ, chồng bình đẳng với nhau trong quan hệ dân sự và các quan hệ khác liên quan đến hôn nhân và gia đình.

b) Vợ, chồng có quyền, nghĩa vụ ngang nhau trong sở hữu tài sản chung, bình đẳng trong sử dụng nguồn thu nhập chung của vợ chồng và quyết định các nguồn lực trong gia đình.

c) Vợ, chồng bình đẳng với nhau trong việc bàn bạc, quyết định lựa chọn và sử dụng biện pháp kế hoạch hoá gia đình phù hợp; sử dụng thời gian nghỉ chăm sóc con ốm theo quy định của pháp luật.

d) Con trai, con gái được gia đình chăm sóc, giáo dục và tạo điều kiện như nhau để học tập, lao động, vui chơi, giải trí và phát triển.

đ) Các thành viên nam, nữ trong gia đình có trách nhiệm chia sẻ công việc gia đình.

### 3.2. Các hành vi vi phạm pháp luật về bình đẳng giới trong lĩnh vực gia đình (theo Điều 41 Luật Bình đẳng giới năm 2006):

a) Cản trở thành viên trong gia đình có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật tham gia định đoạt tài sản thuộc sở hữu chung của hộ gia đình vì lý do giới tính.

b) Không cho phép hoặc cản trở thành viên trong gia đình tham gia ý kiến vào việc sử dụng tài sản chung của gia đình, thực hiện các hoạt động tạo thu nhập hoặc đáp ứng các nhu cầu khác của gia đình vì định kiến giới.

c) Đối xử bất bình đẳng với các thành viên trong gia đình vì lý do giới tính.

d) Hạn chế việc đi học hoặc ép buộc thành viên trong gia đình bỏ học vì lý do giới tính.

đ) Áp đặt việc thực hiện lao động gia đình, thực hiện biện pháp tránh thai, triệt sản như là trách nhiệm của thành viên thuộc một giới nhất định.

**3.3. Hành vi vi phạm hành chính về bình đẳng giới trong lĩnh vực gia đình có thể bị phạt đến 3.000.000 đồng. Ngoài ra, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm, tổ chức, cá nhân vi phạm hành chính còn có thể bị áp dụng một hoặc các hình thức xử phạt bổ sung và bị áp dụng một hoặc nhiều biện pháp khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại (theo Nghị định số 55/2009/NĐ-CP ngày 10/6/2009 của Chính phủ).**

### 3.4. Các biện pháp thúc đẩy bình đẳng giới trong lĩnh vực gia đình:

a) Nâng cao nhận thức, hiểu biết về bình đẳng giới.

b) Chia sẻ và phân công hợp lý công việc gia đình.

c) Chăm sóc sức khỏe sinh sản.

d) Đối xử công bằng, tạo cơ hội như nhau giữa con trai, con gái trong học tập, lao động và tham gia các hoạt động khác.

đ) Thực hiện tốt công tác phòng, chống bạo lực gia đình.

e) Xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật về bình đẳng giới trong gia đình.

## 4. Bình đẳng giới trong lĩnh vực lao động

### 4.1. Một số quy định về bình đẳng giới trong lĩnh vực lao động (theo Điều 13 Luật Bình đẳng giới năm 2006):

a) Nam, nữ bình đẳng về tiêu chuẩn, độ tuổi khi tuyển dụng, được đối xử bình đẳng tại nơi làm việc về việc làm, tiền công, tiền thưởng, bảo hiểm xã hội, điều kiện lao động và các điều kiện làm việc khác.

b) Nam, nữ bình đẳng về tiêu chuẩn, độ tuổi khi được đề bạt, bổ nhiệm giữ các chức danh trong các ngành, nghề có tiêu chuẩn chức danh.

### 4.2. Các hành vi vi phạm pháp luật về bình đẳng giới trong lĩnh vực lao động (theo Khoản 3 Điều 40 Luật Bình đẳng giới năm 2006):

a) Áp dụng các điều kiện khác nhau trong tuyển dụng lao động nam và lao động nữ đối với cùng một công việc mà nam, nữ đều có trình độ và khả năng thực hiện như nhau, trừ trường hợp áp dụng biện pháp thúc đẩy bình đẳng giới.

b) Từ chối tuyển dụng hoặc tuyển dụng hạn chế lao động, sa thải hoặc cho thôi việc người lao động vì lý do giới tính hoặc do việc mang thai, sinh con, nuôi con nhỏ.

c) Phân công công việc mang tính phân biệt đối xử giữa nam và nữ dẫn đến chênh lệch về thu nhập hoặc áp dụng mức trả lương khác nhau cho những người lao động có cùng trình độ, năng lực vì lý do giới tính.

d) Không thực hiện các quy định của pháp luật lao động quy định riêng đối với lao động nữ.

**4.3. Hành vi vi phạm hành chính về bình đẳng giới trong lĩnh vực lao động – việc làm có thể bị phạt đến 10.000.000 đồng. Ngoài ra, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm, tổ chức, cá nhân vi phạm hành chính còn có thể bị áp dụng một hoặc các hình thức xử phạt bổ sung và bị áp dụng một hoặc nhiều biện pháp khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại (theo Nghị định số 55/2009/NĐ-CP ngày 10/6/2009 của Chính phủ).**

### 4.4. Các biện pháp thúc đẩy bình đẳng giới trong lĩnh vực lao động:

a) Doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động nữ được ưu đãi về thuế và tài chính theo quy định của pháp luật.

b) Lao động nữ khu vực nông thôn được hỗ trợ tín dụng, khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư theo quy định của pháp luật.

c) Quy định tỷ lệ nam, nữ được tuyển dụng lao động.

**5. Bạo lực trên cơ sở giới** là bạo lực nhằm vào một người dựa trên cơ sở giới tính của người đó. Nó bao gồm các hành động gây ra những tổn hại về thể chất, tâm lý và tình dục, những đe dọa dẫn đến những hành động nói trên, sự ép buộc và những hình thức khác nhằm tước bỏ tự do của người đó (theo Cao ủy Liên hợp quốc về người tị nạn (UNHCR 2003) sử dụng thuật ngữ bạo lực trên cơ sở giới dựa trên Điều 1 và 2 của Tuyên bố của Đại hội đồng Liên hợp quốc về Xóa bỏ Bạo lực đối với Phụ nữ năm 1993 và Đề xuất thứ 19, đoạn 6 của Kỳ họp thứ 11 Hội đồng CEDAW).

### 6. Giải pháp phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới

a) Tích cực tuyên truyền về phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới.

b) Tăng cường thực thi pháp luật và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm.

c) Nâng cao trách nhiệm xử lý của các cơ quan chức năng.

d) Trang bị các kỹ năng phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới.

đ) Triển khai các dịch vụ, mô hình hỗ trợ, can thiệp để phòng ngừa và giảm thiểu bạo lực trên cơ sở giới.



**CHẤM DỨT BẠO LỰC  
VUN ĐẮP YÊU THƯƠNG**

(Ảnh minh họa)

In 2.500 tờ, khổ 30 x 20 cm, tại Công ty Cổ phần In và Thương mại Khánh Hòa, số 08 Lê Thánh Tôn, Nha Trang. Giấy phép xuất bản số 43/GP-STTTT do Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 05/6/2020. In xong và nộp lưu chiểu tháng 7/2020.